

**CTY CỔ PHẦN XÂY LẬP-CƠ KHÍ  
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM  
(MECOFOOD)**

Số: 08/HĐQT.MCF.19

V/v: Giải trình lợi nhuận quý I/2019 biến động  
tăng 29,31% so với quý I/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*



Long An, ngày 16 tháng 04 năm 2019



**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Với kết quả kinh doanh Quý I/2019 đạt được, cụ thể qua các chỉ tiêu chính như sau:  
Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Quý I/2019	Quý I/2018	Biến động (19/18)
Doanh thu thuần	110.883.622.825	99.807.706.394	11,10%
Lợi nhuận trước thuế	2.577.981.740	1.994.865.385	29,23%
Lợi nhuận sau thuế	2.062.385.392	1.594.892.308	29,31%

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm-MECOFOOD (mã CK MCF) xin giải trình về lợi nhuận quý I/2019 biến động tăng 29,31% so với cùng kỳ quý I/2018 là do:

Ngành hàng cơ khí: trong quý I/2019 doanh thu tăng 56,03% so với cùng kỳ quý I/2018. Trong quý I/2019 ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung toàn công ty trong quý I/2019.

Ngành hàng lương thực:

+ Ngành hàng lương thực xuất khẩu trong quý I/2019 có sản lượng tiêu thụ tăng 20,90% và doanh thu tăng 110,71% so với quý I/2018 đạt được kết quả trên là do công ty ký kết được hợp đồng xuất khẩu. Trong quý I/2019 ngành hàng lương thực xuất khẩu kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung của Công ty quý I/2019 .

+ Ngành hàng lương thực nội địa có sản lượng bán ra tăng 9,11% và doanh thu tăng 12,26% so với cùng kỳ quý I/2018, Nguyên nhân do Công ty đẩy mạnh tiếp thị bán hàng mở rộng thị trường gạo nội địa. Trong quý I/2019 đây là ngành hàng kinh doanh có hiệu quả và là ngành hàng mang lại lợi nhuận chính cho công ty trong quý I/2019

- Ngành hàng bao bì: Ngành hàng bao bì trong quý I/2019 có sản lượng tiêu thụ tăng 18,37% và doanh thu tăng 25,07% so với cùng kỳ quý I/2018. Nguyên nhân trong quý I/2019 công ty ký được nhiều hợp đồng cung cấp bao bì. Trong quý I/2019 ngành hàng bao bì kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung của Công ty quý I/2019.

- Ngành hàng Bê tông tươi-VLXD có sản lượng bán ra giảm 25,84%, doanh thu giảm 29,04% và lãi gộp giảm 33,68% so với cùng kỳ quý I/2018 nguyên nhân trong quý I/2019 hợp đồng cung cấp bê tông có giá trị lớn giảm sút chủ yếu các công trình dân dụng với giá trị thấp. Mặc dù sản lượng bán ra ngành hàng bê tông giảm nhiều so với quý I/2018 nhưng ngành hàng này kinh doanh vẫn có hiệu quả góp phần lợi nhuận chung của công ty, cụ thể theo bảng sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	Mặt hàng	Quý I/2019	Quý I/2018	Biến động (19/18)
	Cơ khí			

1	a/ Doanh thu	5,458	3,498	56,03%
	b/ Giá vốn	5,032	2,970	69,43%
	c/ Lãi gộp	0,426	0,527	-19,17%
	<b>Lãi gộp/doanh thu (%)</b>	<b>7,810</b>	<b>15,07</b>	<b>-48,18%</b>
2	<b>Lương thực xuất khẩu</b>			
	a/ Số lượng (Tấn)	937	775	20,90%
	b/ Doanh thu	13,197	6,263	110,71%
	c/ Giá vốn	9,909	5,406	83,30%
	d/ Lãi gộp	3,281	0,856	283,29%
<b>Lãi gộp/doanh thu (%)</b>	<b>24,86</b>	<b>13,67</b>	<b>81,86%</b>	
3	<b>Lương thực nội địa</b>			
	a/ Số lượng (Tấn)	5.691	5.216	9,11%
	b/ Doanh thu	57,131	50,89	12,26%
	c/ Giá vốn	52,216	47,083	10,90%
	d/ Lãi gộp	4,915	3,807	29,10%
<b>Lãi gộp/doanh thu (%)</b>	<b>8,60</b>	<b>7,48</b>	<b>14,97%</b>	
4	<b>Bao bì</b>			
	a/ Số lượng (Triệu chiếc)	3,015	2,547	18,37%
	b/ Doanh thu	13,955	11,158	25,07%
	c/ Giá vốn	12,6	9,987	26,16%
	d/ Lãi gộp	1,355	1,171	15,71%
<b>Lãi gộp/doanh thu (%)</b>	<b>9,71</b>	<b>10,49</b>	<b>-7,44%</b>	
5	<b>Bê tông - VLXD</b>			
	a/ Số lượng (m <sup>3</sup> )	16.195	21.838	-25,84%
	b/ Doanh thu	19,868	27,999	-29,04%
	c/ Giá vốn	16,546	22,99	-28,03%
	d/ Lãi gộp	3,322	5,009	-33,68%
<b>Lãi gộp/doanh thu (%)</b>	<b>16,72</b>	<b>17,89</b>	<b>-6,54%</b>	

Trên đây là báo cáo giải trình lợi nhuận Công ty trong Quý I/2019 tăng hơn so với Quý I/2018.

*Trân trọng báo cáo./.*

**Nơi nhận :**

- Như trên
- Lưu : MC/TCHC/CK

**CÔNG TY CP XL-CK VÀ LTTP  
UVHQ-TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Lê Trường Sơn*